

Số: **110/2017/QĐST-HNGĐ**

B, ngày 26 tháng 9 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 114/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2017, giữa:

Nguyên đơn: chị Bùi Thị Th, sinh năm: 1983

Địa chỉ: KP. T, TT. Th, huyện B, tỉnh BP.

Bị đơn: anh Nguyễn Văn H, sinh năm: 1980

Địa chỉ: Thôn 3, xã Th, huyện B, tỉnh BP.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81; 82; 83; 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Bùi Thị Thảo và anh Nguyễn Văn Hải.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị Th và anh Nguyễn Văn H.

- *Về con chung:* Giao 02(hai) con chung cháu Nguyễn Hữu H¹, sinh ngày 31/5/2007 và cháu Nguyễn Thị Mai H² sinh ngày 14/11/2012 cho chị Th trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Anh H cấp dưỡng nuôi 02(hai) con chung 3.000.000đồng/tháng cho đến khi cháu Nguyễn Hữu H¹ và cháu Nguyễn Thị mai H² đủ

18 tuổi; Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải trả cho bên thi hành án khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản, nợ chung: chị Thảo và anh Hải tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: chị Th tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000đ đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí **chị Th** đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện B ngày 20/6/2017 theo biên lai thu tạm ứng án phí số **0016579**.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện BD;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- UBND TT. Thanh Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Trương Thị Việt Nga